

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2018/HSST
Ngày 24 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tòng Thị Hồng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Vịnh; Ông Quảng Văn Tiễn
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:* Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/TLHS - ST ngày 17/9/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2018/ QĐXXST - HS, ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Tòng Văn D** sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bản NT, xã NT2, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Tòng Văn L và bà Tòng Thị H; Vợ: Bạc Thị H, có 02 con lớn nhất - SN: 2002 nhỏ nhất - SN: 2012. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2018 cho đến nay. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Trọng Thủy - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 19/6/2018 Tổ công tác Công an, huyện Sông Mã, phối hợp với Ban công an xã Chiềng Sơ, làm nhiệm vụ tại bản NK, xã NT2, huyện SM, phát hiện một đối tượng có biểu hiện không bình thường điều khiển xe

mô tô từ hướng bản Nà Sèo về bản NT, xã NT2, huyện SM, tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì đối tượng thả từ trên tay xuống đất 01 gói nilon màu hồng, tổ công tác yêu cầu đối tượng nhặt lên để kiểm tra phát hiện bên trong gói có chứa 4,5 viên nén màu hồng và 01 cục bột màu trắng đối tượng khai là viên hồng và Heroine, quá trình lập biên bản biết đối tượng tên Tòng Văn D. Vật chứng bị thu giữ niêm phong, ngoài ra tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ bạc đen BKS 26 K9 - 6809 và 214.000 đồng.

Ngày 20/6/2018 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, tiến hành mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định. Kết quả: Số bột màu trắng có khối lượng 0,02 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu D1, và 4,5 viên nén màu hồng có khối lượng 0,45 gam lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu D2.

Kết luận giám định số: 805/KLMT ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu D2 là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng của mẫu giám định là 0,45 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu D1 là ma túy, loại Heroine: khối lượng của mẫu giám định là D1 = 0,02 gam "* Không hoàn lại mẫu vật.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Khoảng 10 giờ, ngày 19/6/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà đến bản NS, xã NT2, huyện SM, tìm mua ma túy để sử dụng, đến bản NS, D vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông tên Vạng đưa cho ông Vạng 200.000 đồng (trong đó 100.000 đồng là mua Heroine và 100.000 đồng mua viên hồng phiên ông Vạng nhận tiền và đưa nửa viên cho D sử dụng trước. Khoảng 5 phút sau ông Vạng quay ra đưa cho D 01 gói nilon màu hồng và nói là bên trong có viên hồng phiên và heroine, D quay về đến bản Nà Khựa, xã NT2 thì bị tổ công tác Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số: 118/KSĐT- MT, ngày 17/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố Tòng Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tòng Văn D, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Tòng Văn D từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng khoản 2 và khoản 3 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên trả lại bị cáo 214.000 đồng thu giữ là lao động sản xuất mà có; Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại ông Tòng Văn Ch 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ bạc đen BKS 26 K9 - 6809; Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong vật chứng vụ án.

Nguồn gốc chất ma túy, bị cáo khai mua với một người đàn ông dân tộc Mông tên Vạng ở bản NS, xã NT2, huyện SM, Sơn La, quá trình điều tra không xác định được nên cơ quan điều tra có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

* Quan điểm Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Xác định thủ tục điều tra truy tố xét xử đối với bị cáo đảm bảo đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Đề Nghị HĐXX căn cứ vào nhân thân và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, thật sự ăn năn hối cải, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nhất trí với quan điểm của người bào chữa. không bổ sung gì, đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt phần nào cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo được thể hiện: Ngày 19/6/2018 bị cáo Tòng Văn D đã có hành vi mua tổng khối lượng chất ma túy là 0,47 gam giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng, trên đường vận chuyển về thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 10 phút ngày 19/6/2018, tại bản Nà Khựa, xã NT2, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và Kết luận giám định số: 805/KLMT ngày 25/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu D2,D1 là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng của mẫu giám định là 0,45 gam, loại Heroine khối lượng 0,02 gam "* Tổng khối lượng của hai chất ma túy là 0,47 gam và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Tòng Văn D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. Như vậy, nội dung cáo trạng truy tố bị cáo và quan điểm luận tội, điều luật viện dẫn, mức án của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, đồng thời cũng phù hợp với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên Tòa.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội cố ý xâm phạm đến quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là đúng người đúng pháp luật, đảm bảo biện pháp giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên Tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành, không áp dụng với bị cáo là phù hợp.

(6) Về nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai mua với người đàn ông dân tộc Mông tên Vạng ở bản NS, xã NT2, huyện SM, quá trình điều tra xác minh tại bản NS, xã NT2, không có ai tên Vạng như bị cáo khai, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng thu giữ gồm:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ bạc đen BKS 26 K9 - 6809 quá trình điều tra xác minh là tài sản của ông Tòng Văn Ch, khi bị cáo mượn ông Chiển không biết mục đích của bị cáo, quá trình điều tra xác minh cơ quan điều tra đã trả lại ông Ch là đúng quy định pháp luật.

- 0,45 gam viên hồng phiến và 0,02 gam Heroine đã gửi hết để giám định, không hoàn lại mẫu vật nên thuộc quyền sử lý của cơ quan giám định; Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì niêm phong màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ: Tòng Văn D - SN: 1989, ở bản NT, xã NT2, huyện SM. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy Nilon" và 01 phong bì thư màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước ghi mẫu vật gửi giám định vụ: Tòng Văn D, cất giấu trái phép chất ma túy; số tiền 214.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến phạm tội cần tuyên trả lại bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1 . Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo: Tòng Văn D 15 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 19/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2 . Vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điểm a khoản 3 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo 214.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ: Tòng Văn D - SN: 1989, ở bản NT, xã NT2, huyện SM. Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 phong bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy Nilon"

- 01 phong bì thư màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành. Mặt trước ghi mẫu vật gửi giám định vụ: Tòng Văn D, cất giấu trái phép chất ma túy. Mặt sau có dòng chữ: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và chữ ký của thành phần tham gia niêm phong có 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản, ngày 05/9/2018 Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135,136 BLTTHS; các điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/10/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát;
- THAHS;
- THADS;
- Sở TP;
- Chán án huyện (để báo cáo);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa Phiên tòa

Tòng Thị Hồng

